

DANH MỤC BÁN KÈM



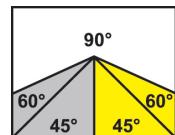
Pilous

Železná 9, 619 00 Brno, Czech Republic

Tel.: +420 543 25 20 10

e-mail: metal@pilous.cz, www.pilous.cz

ARG 130 mobil



	90°	+45°	+60°
●	130	115	70
■	130	105	60
■ ■	180 x 100	115 x 75	70 x 60

Thông số động cơ	230 V, 50 Hz, 0,55 kW
Vòng quay	75 m/min.
Kích thước cơ bản (min.)	980 x 420 x 550 mm
Kích thước tổng (maxx.)	1030 x 840 x 810 mm
Trọng lượng máy	50 kg

PHỤ KIỆN ĐI KÈM

ARG 130 Mobil là phiên bản nhẹ hơn phiên bản ARG 130 thông thường . Máy được thiết kế cho các công trường xây dựng, lắp đặt và sản xuất tại xưởng , hộ gia đình kinh doanh dịch vụ cắt gọt. Để giảm trọng lượng của máy cưa thì cần máy , đế máy , cụm bàn được làm bằng nhôm đúc. Cụm ê tô và bánh đà chuyên động được làm từ gang xám để đạt được tuổi thọ sử dụng tối ưu nhất . Để thuận lợi cho việc vận chuyển thì máy được trang bị khóa tay ở vị trí thấp, bánh xe để di chuyển và tay cầm. Các thao tác gá phôi , kẹp vật liệu , điều chỉnh góc cắt đều được thao tác thủ công.

- Máy cưa có góc quay cũng như chiều cao mач cắt cho phép phạm vi cắt lớn đối với các đường cắt thẳng và góc cạnh.
- Có thể liên tục điều chỉnh góc cắt trong phạm vi 90° – 60° khi phôi được kẹp chặt.
- Khóa và điều chỉnh đơn giản góc cắt mong muốn trên thang vạch chia độ.
- Độ chính xác khi cắt và tuổi thọ sử dụng của lưỡi cưa đã được tối ưu ở trên dòng máy này.
- Các đầu kẹp dẫn hướng được lắp hợp kim cứng có thể dẫn hướng lưỡi cưa với độ chính xác cao.
- Các ổ bi của bánh đà , hệ thống căng đai và các chi tiết quay được chế tạo giống như ở các máy chuyên nghiệp loại lớn.
- Kết cấu 2 cụm bánh đà quay vòng chuyên nghiệp với độ bền thấp và không cần bảo trì thường xuyên được cung cấp bởi một động cơ điện công nghiệp với hộp giảm tốc được thiết kế riêng.
- Sử dụng động cơ một pha, một tốc độ 230 V
- Máy được trang bị một bộ cữ chặn phôi dài 250mm.

Ray gấp U 130

Cho phép lắp đặt máy ở độ cao thuận tiện. Bánh xe di chuyển tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển máy trên ray ở cả vị trí gấp và mở.





Đè gấp U 130

Dễ dàng vận chuyển và cho phép lắp đặt máy cưa vòng ở độ cao phù hợp. Được trang bị bánh xe giúp vận chuyển máy dễ dàng hơn ở các vị trí gấp và sẵn sàng.

BĂNG TẢI





COOLcut Standard

COOLcut Standard – univerzální chladící a mazací emulze.

Doporučená koncentrace 5–10 %.

Balení 5 litrů. Ředění 1:20.

- optimální mazací a chladící vlastnosti během obráběcího procesu
- nízko aromatický, vysoce rafinovaný parafinický olej
- inhibitory koroze zaručují dobrou ochranu obrobků i stroje proti korozi
- biostabilita a vynikající smáčitelnost garantují nadstandardní chladící a mazací účinek a to i při velice tvrdé vodě
- minimální sklon k pěnění zaručuje efektivní mazání
- vysoká hospodárnost a rentabilita použití

Mimo použití na pásových pilách je určen i pro obráběcí operace prováděné jak na konvenčních obráběcích strojích, tak i na NC a CNC obráběcích centrech.



COOLcut Opti

COOLcut Opti – takto koncipovaná obráběcí kapalina umožňuje dosažení unikátních mazacích a chladících vlastností během obráběcího procesu.

Doporučená koncentrace 4–7 %. Balení 1 a 5 litrů. Ředění 1:20.

- špičkový, nízko aromatický, vysoce rafinovaný nafteniky minerální olej zaručuje mimořádnou stabilitu, ochranu proti korozi a smáčenlivost
- efektivní inhibitory koroze zaručují trvalou ochranu obrobků i stroje proti korozi
- nadprůměrná stabilita a smáčitelnost garantují vynikající chladící a mazací účinky a to i při velice tvrdé vodě
- minimální sklon k pěnění zaručuje efektivní mazání
- vysoká hospodárnost a rentabilita použití
- dlouhodobá biostabilita

Mimo použití na pásových pilách je určen i pro obráběcí operace prováděné jak na konvenčních obráběcích strojích, tak i na NC a CNC obráběcích centrech.



COOLcut Antifreeze

COOLcut Antifreeze – nízkotuhnoucí přísada do vodou mísetelných chladících emulzí pracujících v zimním období ve venkovním prostředí a to až do -20 °C, dle zvoleného dávkování.

Balení 5 litrů. Ředění 1:20.

- efektivně snižuje bod tuhnutí kapaliny
- velmi dobrá odolnost proti oxidaci je zárukou velmi dlouhé životnosti
- nepůsobí agresivně na těsnící prvky (elastomery), s nimiž přicházejí do styku

Optima Antifreeze	(%)	10	20	30	40	50
Teplota tekutosti	(°C)	-5	-10	-17	-26	-40



OH 90

Jednoduché a velmi rychlé odhrocení všech druhů profilů (včetně vnitřních hran) nebo plného materiálu pomocí rotujícího ocelového kartáče. Kvalitní konstrukce stroje se silným třífázovým motorem umožňuje jeho využití od zámečnických dílen až po tovární provozy. Oproti ručnímu odhrocování extrémně snižuje potřebný čas a tím šetří vaše náklady. A to při nesrovnatelně vyšší, rovnoměrné kvalitě odhrocení. Pro nerezové výrobky doporučujeme použití nerezového kartáče.

Příklady rozdílu mezi ručním odhrocením (včetně vnitřních stran) a při použití OH 90

Uzavřený profil 60 x 60 x 2 mm:	ruční odhrocení - 32 s	strojní OH 90 - 8 s
---------------------------------	------------------------	---------------------

Trubka průměr 50 x 2 mm:	ruční odhrocení - 21 s	strojní OH 90 - 4 s
--------------------------	------------------------	---------------------



OHE 90

Jednoduché a velmi rychlé odhrocení všech druhů profilů (včetně vnitřních hran) nebo plného materiálu pomocí rotujícího ocelového kartáče. Kvalitní konstrukce stroje se silným třífázovým motorem umožňuje jeho využití od zámečnických dílen až po tovární provozy. Oproti ručnímu odhrocování extrémně snižuje potřebný čas a tím šetří vaše náklady. A to při nesrovnatelně vyšší, rovnoměrné kvalitě odhrocení.

Příklady rozdílu mezi ručním odhrocením (včetně vnitřních stran) a při použití OH 90

Uzavřený profil 60 x 60 x 2 mm:	ruční odhrocení - 32 s	strojní OH 90 - 8 s
---------------------------------	------------------------	---------------------

Trubka průměr 50 x 2 mm:	ruční odhrocení - 21 s	strojní OH 90 - 4 s
--------------------------	------------------------	---------------------